

# Sơ lược về lịch sử và kỹ thuật Batik

DƯƠNG THỊ NGỌC THẨM\*  
NGUYỄN THƯƠNG HUYỀN\*\*

## 1. Sơ lược về quá trình lịch sử của batik

Những dấu vết đầu tiên về batik được tìm thấy ở Viễn Đông, Trung Đông, Trung Á và Ấn Độ từ hơn 2000 năm qua. Ở Ai Cập, đôi khi vải lanh và len được khai quật cho thấy có các mẫu màu trắng trên nền xanh giống với batik có từ thế kỷ thứ 5 SCN. Các loại vải này được làm ở Ai Cập, có thể là cả Sêri. Ở Trung Phi, chất nhuộm căn màu (một đặc trưng quan trọng nhất của batik) sử dụng bột sắn và bột hồ gạo đã tồn tại từ nhiều thế kỷ ở bộ tộc Yoruba phía nam Nigeria và Senegal. Các tranh vẽ trên tường trong hang Ajunta ở Ấn Độ vẽ đầu choàng khăn và mặc quần áo giống với batik. Trong các ngôi đền bị phá hủy ở Java và Bali có các hình vẽ minh họa người mặc quần áo được trang trí hoa văn kiểu batik.

Ở Trung Hoa, batik đã được làm vào thời nhà Tuỳ (581-618 SCN). Vào năm 1677, có bằng chứng về một lượng nhập khẩu lớn tơ lụa từ Trung Hoa đến Java, Sumatra, Batur và Ấn Độ. Thời kỳ này, batik được làm từ các loại tơ lụa, và loại vải này cũng được tìm thấy ở Nara, Nhật Bản ứng với thời kỳ Nara (710-794SCN), chúng có hình dạng giống với tấm màn che-batik này có thể do các nghệ nhân Trung Hoa làm. Trên nền các batik này trang trí các loại cây, các loại động vật, người thổi sáo, quang cảnh đi săn và các ngọn núi được cách điệu hoá. Nghệ thuật của batik sau đó lan rộng ra rồi dừng lại ở quần đảo Indônêxia và bán đảo Malay. Và, batik đạt được sự biểu lộ nghệ thuật cao nhất là ở Indônêxia, đặc biệt ở Java. Tại đây sự phổ biến của batik đã dẫn đến việc thành lập nhiều trung tâm sản xuất khác. Batik trở thành một tâm điểm

---

\* Dương Thị Ngọc Thẩm, Trường ĐHKHXH và NVHN.

\*\* Nguyễn Thương Huyền, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á.

trong việc biểu lộ nghệ thuật và ăn sâu vào một số khía cạnh văn hoá đối với nhiều khu vực của châu Á.

Trong các ghi chép của người Hà Lan từ thế kỷ 17 cho biết rằng: các loại vải batik được trang trí ở mức độ cao, thiết kế phức tạp của người Java chỉ có thể có được sau khi nhập khẩu loại len đẹp từ Ấn Độ và lần đầu tiên là vào khoảng những năm 1800, và sau này nhập từ châu Âu bắt đầu vào năm 1815. Từ năm 1835 người Hà Lan đã đưa những thợ thủ công Indônêxia đến dạy cho những người quản giáo người Hà Lan ở một số nhà máy ở Hà Lan. Vào đầu những năm 1900, ở Đức đã tiến hành sản xuất hàng loạt batik. Người Thụy Sĩ đã bắt đầu sản xuất batik vào đầu những năm 1940.

Đến thế kỷ 19, batik đã phát triển cao và ăn sâu vào đời sống văn hoá của người Java. Batik được gìn giữ như một loại hình nghệ thuật dành cho hoàng tộc Java. Các mẫu mã được hoàng gia giữ gìn trong cung điện của Sultan. Các công chúa và những phụ nữ quý tộc có thể đưa ra nguồn cảm hứng, các ý tưởng thiết kế đã được tinh lọc kỹ càng từ các mẫu mã truyền thống. Hoàng tộc Java được xem là những người bảo trợ vĩ đại của nghệ thuật. Những người *dalang* Java (người trình diễn con rối) không chỉ chịu trách nhiệm đối với những con rối wayang, mà còn chịu trách nhiệm với các mẫu mã batik. Họ sử dụng những con rối và vẽ bằng than chì lên chúng các kiểu mẫu quần để giới thiệu các mẫu và sao chép lại những thiết kế phức tạp trên quần áo của batik.

Ngày nay, batik không chỉ được gìn giữ như một loại hình nghệ thuật của hoàng gia, mà còn được sử dụng phổ biến trong nhân dân, *rakyat*. Batik hiện đại có mối quan hệ chặt chẽ với batik truyền thống; sử dụng *kain panjang* hay *sarong* trong quần áo truyền thống, trang trí hoa và chim muông... trên vải. Các loại batik hiện đại phụ thuộc vào người thiết kế hơn là những nguyên tắc cứng nhắc truyền thống, đặc biệt là trong việc sử dụng màu sắc. Các nghệ nhân không phụ thuộc quá nhiều vào các màu nhuộm truyền thống (từ thiên nhiên), các loại thuốc nhuộm hoá chất có thể tạo ra bất kỳ màu sắc nào mà họ mong muốn. Batik hiện đại vẫn sử dụng *canting* và *cap* để tạo ra các mẫu thiết kế phức tạp. Hiện nay, không chỉ batik được sử dụng như một chất liệu để che phủ cơ thể con người, mà nó còn được sử dụng làm vải trang trí đồ đạc, làm tranh sơn dầu treo tường, các phụ tùng gia đình và khăn trải bàn. Các kỹ thuật của batik được các họa sĩ nổi tiếng sử dụng để tạo các tranh batik với vẻ đẹp thành nhả trong nhiều ngôi nhà và các văn phòng. Nhưng trong một thế giới mà máy móc giữ vai trò chủ đạo thì chất lượng batik đẹp làm bằng tay rất đắt và rất hiếm.

## 2. Kỹ thuật của batik

Thuật ngữ "batik" được sử dụng để nói đến quá trình nhuộm vải sử dụng kỹ thuật chắt cẩn màu, bao phủ khắp các khu vực của vải nhờ chất nhuộm cẩn màu để ngăn chặn các màu sắc hấp dẫn

lan rộng, các màu sắc sẽ không dễ dàng phai đi, và nó rất bền. Kỹ thuật này đã có hơn 1000 năm, vải được làm bằng kỹ thuật nhuộm màu đã được sử dụng vào những thế kỷ đầu công nguyên ở châu Phi, Trung Đông, và một số nơi khác ở châu Á.

Batik chú trọng vào yếu tố bồi sáp, chất nhuộm màu, các mẫu mã trang trí như: cephok, parang, kawung... hơn là chất liệu làm ra một mảnh vải. Mặc dù có hàng nghìn mẫu batik khác nhau, nhưng đặc biệt hơn cả là các thiết kế theo truyền thống kết hợp với các lễ hội truyền thống các nghi lễ tôn giáo. Các mẫu batik truyền thống được làm bằng tay qua nhiều thế hệ. Rất hiếm khi thấy rằng một nghệ nhân đạt được đến kỹ thuật nhờ trí nhớ mà không cần vẽ một đường nét của mẫu trước khi sử dụng sáp. Thường thường các thiết kế được đánh dấu từ các khuôn hay các mẫu mã được gọi là *pola*. Một phương pháp khác của đánh dấu mẫu là đặt vải trên một cái bàn kính để được chiếu sáng từ dưới, bóng hình của mẫu sẽ hiện trên vải. Sau đó bóng hình mẫu được đánh dấu bằng bút chì. Ngày nay, tại các nhà máy batik lớn, đàn ông thường chịu trách nhiệm vẽ mẫu.

Mặc dù, batik được coi là loại hình nghệ thuật rất phức tạp và rất rộng, nhưng các dụng cụ và chất liệu được sử dụng để làm ra một mảnh vải batik lại rất đơn giản:

#### *Canting (bút sáp)*

*Canting* (bút sáp) được coi là một sáng tạo toàn diện của người Java, là

một cái ống để đựng sáp bằng đồng đỏ, nhỏ, gầy được nối với một cán tre ngắn. Thường thường nó dài khoảng 11 cm. Ống này đựng đầy sáp được nấu chảy và người thợ thủ công sử dụng *canting* này để vẽ các mẫu hoa văn trên vải. *Canting* có các vòi kích thước khác nhau để thay đổi theo mẫu mã. Vòi có thể có đường kính từ 1mm dùng cho những thiết kế thật chi tiết đến các vòi rộng hơn dành cho các khu vực thiết kế rộng lớn.

Chất lượng batik có thể tốt hơn do sử dụng *canting* bồi sáp. Các nghệ nhân sử dụng *canting* trong có sáp để vạch đường nét chì trên khung vải. Thân của *canting* được tay phải giữ ở một vị trí nằm ngang để ngăn chặn bất kỳ sự đổ sáp bất ngờ nào sẽ làm giảm lớn giá trị của tấm vải. Tay trái được đặt bên cạnh khung vải để hỗ trợ. Vòi *canting* không đựng vào vải, nhưng nó được giữ bên trên khu vực nghệ nhân đang làm việc. Để đảm bảo mẫu được xác định chính xác, batik được bồi sáp cả hai bên, vì mẫu của batik hai bên giống nhau.

#### *Wajan (cái để đựng giữ sáp tan chảy)*

*Wajan* là cái để đựng giữ sáp tan chảy. Nhìn nó giống như một cái chảo nhỏ. Thường nó được làm bằng sắt hay đất nung. *Wajan* được đặt trên một hòn gạch nhỏ của bếp than củi để sáp được giữ trong trạng thái tan chảy trong khi các nghệ nhân sử dụng sáp để vẽ trên vải.

#### *Sáp*

Chất lượng và kiểu loại sáp khác nhau được sử dụng trên batik. Nhìn chung, các loại sáp được sử dụng cho

batik bao gồm sự pha trộn của sáp ong, sử dụng sáp ong và sáp để dễ dát mỏng, vì nó dễ vỡ vụn. Các loại nhựa thông và các loại mỡ động vật có thể được sử dụng cùng để tăng độ dính và tạo ra trạng thái lỏng tốt hơn. Các loại sáp tốt nhất có từ các đảo của Đông Timor, Sumbawa và Sumatra của Indônêxia; ba loại dầu hoả-nguồn gốc của sáp (trắng, vàng và đen) được sử dụng. Số lượng được pha trộn phải đảm bảo trọng lượng và thay đổi theo thiết kế. Công thức làm sáp có thể được giữ bí mật tối đa. Sáp phải được giữ ở nhiệt độ thích hợp. Sáp ở nhiệt độ quá lạnh sẽ cản trở vòi của canting. Sáp quá nóng sẽ chảy rất nhanh và không thể kiểm soát được. Các nghệ nhân thường thổi vào trong ống canting trước khi sử dụng sáp trên vải để làm sạch bên trong canting.

Những màu sắc thay đổi của sáp có thể phân biệt các phần khác nhau của mẫu mã thông qua những giai đoạn thay đổi của quá trình nhuộm. Các khu vực rộng lớn hơn của mẫu được đắp đầy sáp thì sáp có chất lượng thấp hơn và chất lượng sáp cao hơn được sử dụng trên các chi tiết phức tạp hơn của mẫu. Sáp được sử dụng trên các khu vực mẫu mà nghệ nhân muốn duy trì màu sắc gốc của vải. Thường thường, màu sắc gốc là màu trắng hoặc màu kem. Khung vải mà họ tiến hành làm việc phải được che màn tránh cho khung quá sáng, cho phép sáp được sử dụng là sạch, không ngույ and không cứng lại. Sáp được đun nóng trong Wajan cho đến khi có độ mong muốn. Nghệ nhân sau đó nhúng

canting vào trong sáp cho đến khi đầy canting. Những nghệ nhân có kinh nghiệm nhất thường bôi sáp đầu tiên. Trong các khu vực lớn có thể giao cho các nghệ nhân ít kinh nghiệm hơn. Những sai lầm là rất khó sửa. Nếu sáp có sự cố đổ tràn trên vải, nghệ nhân sẽ phải cố gắng xoa mờ sáp đi bằng giẻ lau bọt biển với nước nóng. Sáp đổ ra có thể không bao giờ xoa được toàn bộ, vì vậy, bắt buộc các nghệ nhân phải hết sức cẩn thận.

#### *Cap (mảnh đồng đỏ)*

Mỗi *cap* là một mảnh khối đồng đỏ tô điểm cho một đơn vị thiết kế. *Cap* được làm từ các ống đồng đỏ rộng 1.5 cm, có khuynh hướng chia ra theo hình dáng của thiết kế. Các mảnh nhỏ hơn của khung được sử dụng cho các dấu chấm nhỏ. Khi hoàn thành, mẫu của các mảnh đồng đỏ được gắn với tay cầm. *Cap* đôi khi được hàn giữa hai dây giống như các mảnh đồng đỏ, nó sẽ làm nền tảng cho đỉnh và đáy. Sự thay đổi của *cap* về kích thước và hình dáng phụ thuộc vào mẫu mã mà chúng cần. *Cap* ít khi vượt quá đường kính 24 cm, điều này đã làm cho cách tiến hành khá khó. *Cap* phải được làm chính xác, vì cả hai mặt của *cap* giống nhau nên mẫu mã phải giống hệt nhau.

Đàn ông thường tiến hành ứng dụng sáp bằng sử dụng *cap*. Một mảnh vải mẫu mã phức tạp có thể cần 10 bộ *cap*. Cách sử dụng *cap*, đối lập với canting, sử dụng sáp sẽ giảm đi khối lượng thời gian để làm một mảnh vải. *Cap* được nhỏ giọt trong sáp tan chảy. Từ dưới bề

mặt của sáp tan chảy là một chỗ xén của vải khoảng 30cm<sup>2</sup>. Khi miếng vải này thấm dẫm sáp nó giống như một tờ giấy thấm. Thường thường, các phương pháp *cap* và *canting* được kết hợp trên các miếng vải giống nhau.

Ngày nay, chất lượng batik được xác định bằng hai kỹ thuật *cap* hoặc *tulis*. Kỹ thuật thứ hai là phương tiện cho các thiết kế bằng tay, sử dụng một *canting*, một sự kết hợp của hai kỹ thuật. Batik là một nghề thủ công tốn rất nhiều thời gian. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng lên và làm ra các loại vải có nhiều tính năng hơn cho đông đảo quần chúng, vào giữa thế kỷ 19, *cap* được phát triển. Sự sáng tạo này cho phép batik sản xuất khối lượng lớn hơn nhiều so với phương pháp truyền thống.

### Nhuộm

Màu sắc cổ xưa nhất được sử dụng để làm batik truyền thống là màu xanh. Ngày nay làm batik truyền thống ứng dụng hai màu sắc: màu nâu hay được gọi là màu *soga*. Màu này lấy phạm vi từ màu vàng nhạt đến màu nâu đậm. Màu nhuộm lấy từ vỏ cây *Soga*. Một màu truyền thống khác được sử dụng là màu đỏ đậm hay còn gọi là *mengkuda*. Màu nhuộm này được tạo ra từ các lá cây của cây *Morinda Citrifolia*. Còn các màu sắc truyền thống đối với batik ở miền Trung Java được làm từ những thành phần thiên nhiên và ban đầu bao gồm màu be, màu xanh, màu nâu và màu đen. Màu được làm từ các loại lá Indigo. Các loại lá được pha trộn với đường mật và chanh, lá cam và để qua

đêm. Đôi khi nhựa từ cây Tinggi được thêm vào làm tác nhân gắn kết. Các nghệ nhân lành nghề có thể tạo ra nhiều thay đổi của các màu truyền thống: để có được màu nâu, màu xanh lá cây là do sự pha trộn màu xanh với màu vàng; màu tím có được do sự pha trộn màu xanh và màu đỏ; màu nâu *soga* pha trộn với màu chàm ra kết quả là màu đen và xanh đậm.

Sau lần bôi sáp đầu tiên, vải đã sẵn sàng cho lần nhuộm đầu tiên trong chậu. Theo truyền thống, nhuộm được làm trong các chậu đất nung. Khi đã đạt được lửa màu xanh thì cho vải vào nước thuốc nhuộm trong thời gian ngắn. Vải được bôi sáp ngập hoàn toàn trong chậu nhuộm của lần nhuộm đầu tiên. Để các màu sắc đậm hơn, vải sẽ phải bỏ ra khỏi nước thuốc nhuộm và có thể được cho ngập từ 8-10 lần trong một ngày. Sau đó, vải được bỏ ra và để trong chậu nước lạnh để làm cứng sáp. Ngày nay, hầu hết các nhà máy Batik sử dụng các thùng to làm bằng bê tông. Trên các thùng này là các dây thừng với các bánh xe ròng rọc. Vải được che màn toàn bộ sau đó nó nhỏ giọt vào chậu. Khi màu sắc đã đạt được như mong muốn và vải đã khô, sáp đã được ứng dụng lại toàn bộ các khu vực mà người nghệ nhân mong muốn duy trì màu nhuộm đầu tiên và màu sắc khác ở giai đoạn sau trong quá trình nhuộm. Khi hoàn thành nhuộm và để khô, hầu hết sáp sẽ bị biến mất.

Quá trình nhuộm thường phản ánh giá của vải. Các màu sắc batik được

nhuộm theo cách truyền thống có sức chịu đựng hơn rất nhiều loại vải được sơn và in, bởi vải được nhúng hoàn toàn trong thuốc nhuộm. Ngày nay, các thuốc nhuộm hóa chất đẹp mắt đã thay thế các thuốc nhuộm truyền thống, nên các màu sắc là vĩnh viễn và được sử dụng tùy tiện hơn nhiều.

### Giặt

Theo truyền thống, vải batik đẹp ở Indônêxia được giặt với quả *lerak*, quả này có thể được mua ở hầu hết các chợ truyền thống hay các cửa hàng bán batik. Batik phải được phơi trong khu vực có bóng râm, không chịu ảnh hưởng trực tiếp từ ánh nắng mặt trời. Batik được giặt sạch bằng xà phòng để hồng các loại vải như Woolite, Silky hay Halus. Batik sản xuất công nghiệp, để làm sạch các hoá chất, họ dùng máy sấy và làm khô vải bằng ánh mặt trời điều này có thể làm phai các màu sắc của batik.

### Kết luận

Batik đã trải qua một quá trình lịch sử lâu dài hơn nhiều so với các ngành nghề thủ công truyền thống khác trên

thế giới. Những nghệ nhân batik đã tạo nên một nghề thủ công với các kỹ năng thật độc đáo, trong đó chứa đựng cả một thế giới nghệ thuật tinh xảo và đặc sắc. Batik đã có mặt ở khắp mọi nơi và được thế giới biết đến như một sản phẩm thủ công truyền thống và nghệ thuật truyền thống của Indônêxia và Malaixia.

---

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Candle Makers Suppliers, Philip and Tacey, and Pure Silk - *The Art of Batik*, the Batik Guild's own publication, 2003.
2. Joy Campell - *Start-a-craft: Batik*, The Apple Press (UK), 1999.
3. Noel Dyrenforth - *Batik: New Techniques and New Materials*, Batsford, hardcover, 2003.
4. Rosi Robinson - *Creative Batik*, Search Press, Wellwood, North Farm Road, Tunbridge Wells, Kent TN2 3DR, 2003.
5. <http://www.asia-art.net/batik/htm/>.
6. <http://www.sever.com>.
7. <http://www.batikguild.org.uk>.